

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 07-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hải.

2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Thanh Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2024/TLST-HS ngày 18/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 613/2024/QĐXXST-HS ngày 10/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 418/2024/HSST-QĐ ngày 25/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1966, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ A, khóm MT, phường MP, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trương Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1937; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1967 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Trường A, sinh năm 2000;

2. Nguyễn Sơn T, sinh năm 1995;

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Sơn T: Nguyễn Trường A, sinh năm 2000. Cùng cư trú: Ấp TH B, xã TP, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Tổ B, khóm MT, phường MP, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

2. Đặng Thị Thu C, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Số E, đường PKK, tổ B, khóm MT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13 tháng 02 năm 2024, Nguyễn Văn Đ đi xe đạp từ nhà đến tiệm tạp hóa của Đặng Thị Thu C, tại Số E, đường PKK, tổ B, khóm MT, thành phố C thì gặp bạn là Nguyễn Hoàng K đang đi bộ đến nên cả hai rủ nhau uống rượu. Đ vào tiệm của bà C mua 10.000 đồng tiền rượu trắng và 01 bịch đậu phộng rồi cùng với K đi ra khu vực đất trống cạnh nhà bà C để uống rượu với nhau. Một lúc sau, cả hai uống hết rượu nên Đ đi đến trước nhà bà C ngồi trên băng ghế đá, mặt hướng vào nhà và định hỏi mua thêm rượu thì K đi đến đứng phía sau lưng, Đ quay mặt lại hỏi K “*Nhậu nữa không?*” K không trả lời mà dùng tay đánh vào vùng mặt của Đ một cái. Lúc này, Đ quay người lại đứng đối diện với K nói “*Tại sao đánh?*” rồi cả hai dùng tay xô đẩy nhau, Đ dùng 02 tay đẩy mạnh vào người của K làm K ngã bật ngửa ra sau, đầu hướng ra đường, vùng đầu bên trái của K va đập xuống nền xi măng chảy máu, nằm bất tỉnh. Người dân xung quanh chứng kiến vụ việc nên điện thoại trình báo Công an phường MP còn Đ sau khi xô ngã ông K thì ngồi lên ghế đá gần đó. Công an Phường đến hiện trường thấy K nằm bất tỉnh nên điện thoại gọi xe cấp cứu chuyển K đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp điều trị và mời Đ về trụ sở Công an phường M làm việc.

Nguyễn Hoàng K điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp đến ngày 20/02/2024 thì xuất viện theo yêu cầu của gia đình. Trong lúc nằm viện và sau khi về nhà, ông K không tự đi lại và ăn uống được, chỉ nằm trên giường, đến ngày 08/3/2024 thì ông K tử vong tại nhà. Chị Nguyễn Trường A là con ruột của ông K được gia đình ủy quyền làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn Đ về hành vi gây thương tích dẫn đến ông K tử vong.

Tại hồ sơ bệnh án và giấy chứng nhận thương tích số 181/CN ngày 09/5/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp: Nguyễn Hoàng K nhập viện lúc 19 giờ 21 phút ngày 13/02/2024 và xuất viện lúc 09 giờ 30 phút ngày 20/02/2024, chuẩn đoán “*Máu tụ dưới màng cứng cầu (T)/Đập xuất huyết não trán 02 bên- Xuất huyết não rãnh liên bán cầu- Động kinh- Lao phổi- Bệnh tăng huyết áp*”.

Căn cứ Bản kết luận giám định tử thi số 56 ngày 13/3/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận Nguyễn Hoàng K bị thương tích như sau: Tụ máu lan tỏa dưới màng cứng bán cầu não trái, dập não bán cầu trái, phù não 02 bên bán cầu đại não, trong hộp sọ có nhiều máu cục, ổ mủ hai bên bán cầu đại

não, não thất có nhiều dịch màu nâu. Nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não nặng/lao màng não.

Tại Công văn số 723/TTPY-KGD ngày 11/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp về việc giải thích nội dung “*Máu tụ dưới màng cứng cầu (T)/Đập xuất huyết não trán 02 bên-Xuất huyết não rãnh liên bán cầu-Động kinh được ghi nhận trong hồ sơ bệnh án và Giấy chứng nhận thương tích số: 181/CN ngày 09/5/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp*”. Với các tổn thương trên thì ông K có khả năng dẫn đến tử vong hoặc trong trường hợp được cấp cứu kịp thời liên tục thì ông K vẫn có khả năng dẫn đến tử vong.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện bị hại là chị Nguyễn Trường A yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động, tổn thất tinh thần, tổng cộng số tiền là 48.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Đ thống nhất bồi thường số tiền nêu trên, đã bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng, còn lại 38.000.000 đồng chưa bồi thường; đại diện bị hại rút đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Đ. Tại phiên tòa, đại diện bị hại là chị Nguyễn Trường A yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, mai táng, ngày công lao động, tổn thất tinh thần, tổng cộng số tiền là 30.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Đ thống nhất bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, đã bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng chưa bồi thường; đại diện bị hại yêu cầu tiếp tục xử lý hình sự đối với bị cáo Đ do bị cáo không có thái độ thành khẩn.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, những làm chứng, người liên quan, biên bản, sơ đồ, bản ảnh dựng lại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKS-TPCL ngày 15/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ với mức án từ 05 - 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho gia đình bị hại chi phí điều trị, mai táng, ngày công lao động, tổn thất tinh thần, tổng cộng số tiền là 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng chưa bồi thường.

Về xử lý vật chứng, đề nghị xem xét theo phần Quyết định của Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, những người làm chứng này đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Xét nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 97/CT-VKS-TPCL ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh; vật chứng thu giữ, kết luận giám định hình ảnh, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, đủ tuổi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, biết rõ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 13/02/2024 tại Tổ B, khóm MT, phường MP, thành phố C, bị cáo Đ và bị hại Nguyễn Hoàng K ngồi uống rượu với nhau thì xảy ra mâu thuẫn, K dùng tay đánh vào lưng Đ một cái nên Đ quay mặt lại đứng đối diện với K rồi dùng tay xô đẩy nhau, Đ dùng 02 tay đẩy mạnh vào người của K, làm K té ngã ngửa xuống nền xi măng, vùng đầu bên trái va đập với nền xi măng chảy

hiều máu và bất tỉnh. Ông K được đưa ngay đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp để điều trị đến ngày 20/02/2024 xuất viện về nhà nhưng đến ngày 08/3/2024 thì tử vong, do bị chân thương sọ não nặng, nguyên nhân bị Đ đánh vào ngày 13/02/2024 gây ra, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý nhằm gây thương tích cho người khác, hậu quả dẫn đến làm chết người. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự có quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)

2.....

3.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a) Làm chết người;

... ”

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Lẽ ra, trước sự việc như vậy, bị cáo phải bình tĩnh, kiềm chế bản thân để tìm cách giải quyết mâu thuẫn một cách đúng đắn, có như vậy sẽ không phát sinh sự việc đáng tiếc. Nhưng bị cáo không làm được điều này mà với bản tính hung hãn, thích dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời cũng nhằm đề răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã bồi thường đại diện bị hại số tiền 10.000.000 đồng; có một phần lỗi của người bị hại; có cha tên Trương Văn C là Liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện bị hại là chị Nguyễn Trường A yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động, tổn thất tinh thần, tổng cộng số tiền là 48.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Đ thống nhất bồi thường số tiền nêu trên, đã bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng, còn lại 38.000.000 đồng chưa bồi thường; đại diện bị hại rút đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Đ. Tại phiên tòa, đại diện bị hại là chị Nguyễn Trường A yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, mai táng, ngày công lao động, tổn thất tinh thần, tổng cộng số tiền là 30.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn Đ thống nhất bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, đã bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng chưa bồi thường. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng K số tiền còn lại 20.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng: Không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng K số tiền 30.000.000 đồng, trừ số tiền 10.000.000 đồng, còn lại số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu

lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CATPCL (Bộ phận HSNV, CQCSĐT, CQ THAHS);
- THADS TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh